

Điểm mua mới chưa xuất hiện

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 0.6%, đóng cửa tại 1,530 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, VNM (+2.0%) và VIC (+1.1%) đều đóng góp đáng kể cho đà tăng của chỉ số VN30 trong khi TCB (-0.2%), HPG (-1.1%), và VPB (-1.6%) có diễn biến kém tích cực hơn so với chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua tăng cao. Giá trị mua ròng ở mức 21 tỷ đồng. Cụ thể, VPB, CTG, và VIC chịu áp lực bán cao nhất trong khi VHM, VCB, và VNM thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đò thị VN30 Future: Điểm mua mới chưa xuất hiện

VN30F2107 tiếp tục tăng và có khuynh hướng kiểm định vùng 1,550 điểm. Cụ thể, vùng 1,480 điểm sẽ là vùng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn trong khi vùng 1,550 điểm sẽ là vùng kháng cự quan trọng trong phiên. Đáng chú ý, sự tiếp tục của xu hướng tăng đã được xác nhận bởi hệ thống tín hiệu hai đường MA. Bên cạnh đó, đà tăng vẫn chưa có dấu hiệu suy yếu khi Stochastic duy trì trên ngưỡng quá mua. Trong trường hợp này, mọi vị thế mua được khuyến nghị tiếp tục nắm giữ.

Chiến lược đầu tư

Nắm giữ mọi vị thế mua trên VN30F2107 và chỉ dừng lỗ khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,480 điểm (Đò thị giờ). Với vị thế mua mới, traders nên chờ nhịp pullback để tránh những vị thế có risk/reward không phù hợp.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,530.0	0.6					
VN30F2107	1,533.9	0.7	166,652	27,661	1,261	15/07/21	18
VN30F2108	1,524.1	0.5	207	253	1,262	19/08/21	53
VN30F2109	1,520.2	0.8	41	302	1,262	16/09/21	81
VN30F2112	1,522.5	0.7	95	210	1,228	16/12/21	172

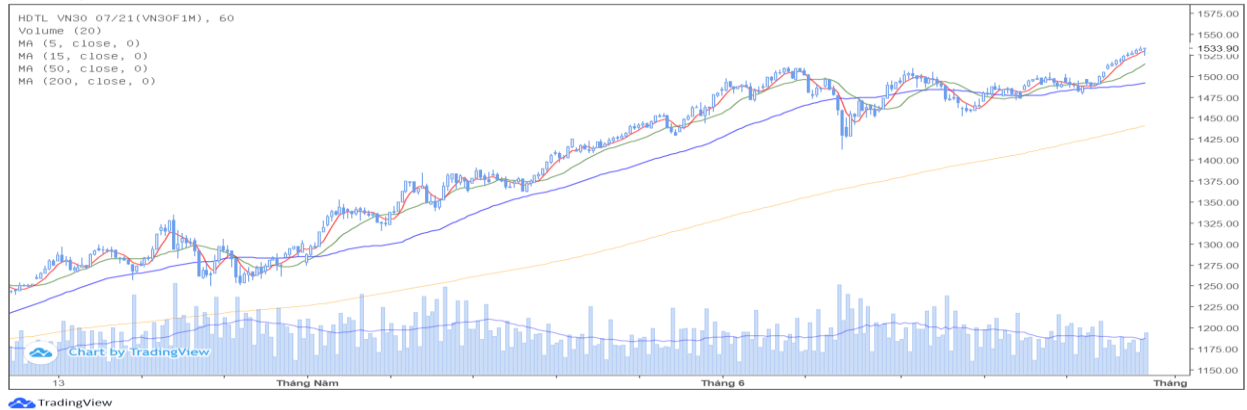
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

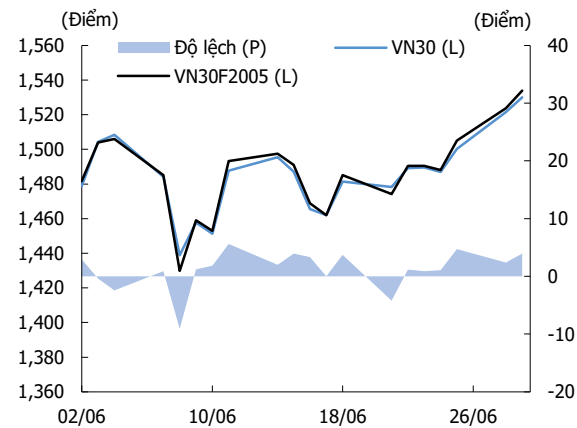
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

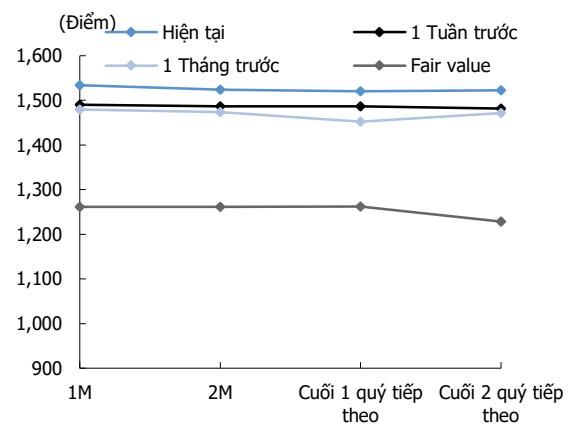
Published on TradingView.com, June 29, 2021 20:04:12 +07
 VN30F2107, 60 O: 1532.50 H: 1533.90 L: 1524.30 C: 1533.90



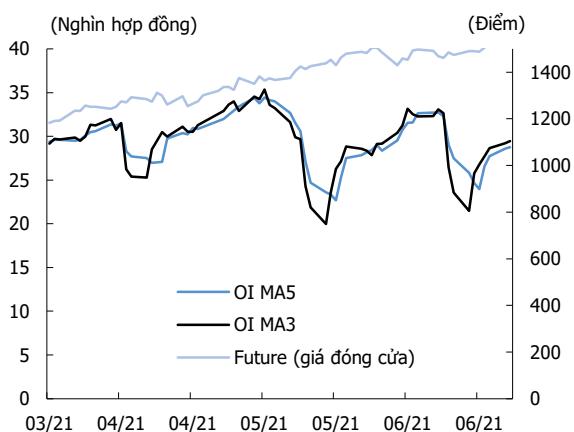
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

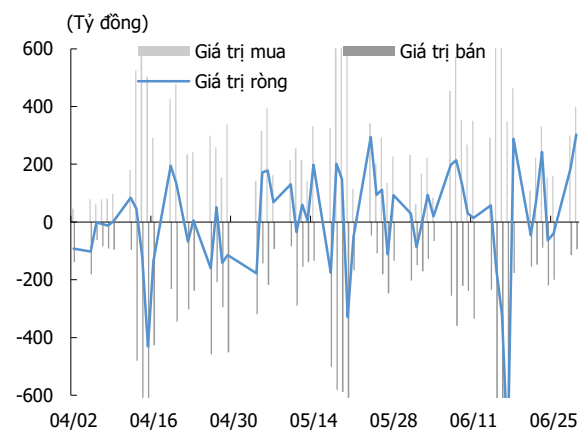
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	188,633	0.60	46,900	0.0	22.9	2.39	4,134	16.6	50,600	35,550
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	43,871	0.35	59,100	(1.5)	23.2	2.14	1,112	27.1	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	200,692	3.21	53,900	(0.9)	11.3	2.20	16,779	25.1	54,900	20,400
FPT	CTCP FPT	CNTT	80,402	5.15	88,600	3.4	21.6	4.80	2,640	49.0	89,000	37,913
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	177,997	0.71	93,000	(2.1)	23.6	3.53	943	2.6	98,000	63,300
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	57,216	3.21	35,900	(0.3)	11.6	2.33	5,843	17.4	36,200	13,879
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	231,697	10.20	51,800	(1.1)	12.8	3.51	32,474	26.4	56,300	15,667
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	23,366	1.11	37,500	0.9	19.3	2.77	3,970	32.1	38,100	19,697
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	121,606	5.84	43,450	0.8	12.0	2.37	22,117	21.1	43,800	13,226
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	128,088	3.59	108,500	(0.4)	84.7	7.88	2,240	32.9	115,500	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	69,888	3.64	147,000	1.0	16.2	4.04	871	49.0	150,000	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	178,306	4.97	121,000	0.8	39.2	5.58	3,066	7.6	122,900	43,724
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	46,681	1.49	95,900	1.4	35.5	8.77	4,181	4.0	97,500	17,076
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	69,902	0.73	56,200	(1.6)	19.3	2.98	2,644	17.2	59,600	41,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	22,418	1.44	98,600	0.5	19.8	3.90	499	49.0	104,900	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	28,220	0.45	12,050	(0.8)	11.6	0.98	13,157	3.0	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	17,832	0.64	57,700	0.7	8.1	1.50	660	49.0	61,000	30,600
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	13,269	0.37	21,500	0.0	19.0	1.67	3,301	8.5	25,300	13,000
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	35,758	1.71	54,600	1.3	19.7	3.10	14,536	46.9	55,800	13,250
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	55,913	4.25	31,000	2.6	20.7	1.88	40,313	12.2	33,900	9,900
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	187,512	9.75	53,500	(0.2)	13.1	2.39	15,748	22.5	55,200	17,500
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	8,742	0.38	21,900	(0.7)	8.6	1.51	6,498	13.6	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	39,973	1.85	37,300	(0.9)	9.8	2.14	5,482	30.0	40,900	15,878
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	422,812	3.72	114,000	1.2	20.0	4.19	2,119	23.5	114,000	75,100
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	390,136	4.71	118,600	2.7	15.1	4.28	4,469	22.8	119,400	70,900
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	399,127	5.78	118,000	1.1	54.3	4.95	2,288	14.1	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	64,993	2.60	120,000	3.9	30.1	4.30	533	18.2	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	190,186	7.61	91,000	2.0	19.4	6.07	3,912	54.8	117,200	86,100
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	164,223	8.54	66,900	(1.6)	14.5	2.93	25,220	15.4	72,200	19,400
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	72,032	1.39	31,700	(0.3)	27.0	2.39	6,413	30.6	38,300	24,800

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.